



ROYAL SECURITIES

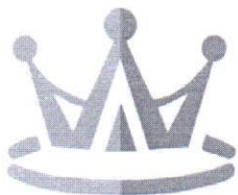
## ***BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2015***

***CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA***

***15 Pasteur, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP HCM***

***Đt: 08- 3824 7948***

***Fax: 08- 3824 7950***



ROYAL SECURITIES

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA

ROYAL SECURITIES



## MỤC LỤC

I.	TỔNG QUAN VỀ ROSE .....	2
1.	Thông tin khái quát .....	2
2.	Quá trình hình thành và phát triển.....	2
3.	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	3
4.	Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	3
5.	Định hướng phát triển .....	3
6.	Các rủi ro: .....	4
II.	TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM .....	5
1.	Tình hình hoạt động .....	5
2.	Tổ chức và nhân sự.....	6
3.	Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án .....	8
4.	Tình hình tài chính .....	8
5.	Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu .....	8
III.	BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC.....	10
1.	Đánh giá kết quả .....	10
2.	Kế hoạch phát triển trong tương lai .....	10
IV.	ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ TÌNH HÌNH CỦA CÔNG TY .....	10
1.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty .....	10
2.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty .....	11
3.	Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị .....	11
V.	QUẢN TRỊ CÔNG TY .....	11
1.	Hội đồng quản trị .....	11
2.	Các nghị quyết/ quyết định của HĐQT .....	12
3.	Ban Kiểm soát .....	13
4.	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát .....	13
VI.	BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN .....	13

## I. TỔNG QUAN VỀ ROSE

### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Hoàng Gia ( ROSE )
- Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán lần đầu số 51/UBCK-GPHĐKD ngày 29/12/2006 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và Giấy phép thay đổi sau đó số 31/GPĐC-UBCK ngày 20/11/2014 và số 10/GPĐC-UBCK ngày 05/02/2016.
- Vốn điều lệ: 55 tỷ đồng
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh,
- Điện Thoại: ( 08 ) 3814 7948
- Fax: ( 08 ) 3824 7950
- Web: [www.rose.com.vn](http://www.rose.com.vn)

### 2. Quá trình hình thành và phát triển

ROSE đã được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp giấy phép kinh doanh số: 51/UBCKNNN-GPHĐKD NGÀY 29/12/2006,

Các dịch vụ được cung cấp bao gồm:

- Môi giới chứng khoán
- Tư vấn đầu tư chứng khoán
- Lưu ký chứng khoán và các nghiệp vụ tài chính khác theo quy định hiện hành,

Vốn điều lệ ban đầu: 20 tỷ đồng.

Quá trình phát triển của ROSE có thể tóm tắt như sau:

- Ngày 05/06/2007, ROSE là thành viên chính thức của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh, Đây cũng là ngày đầu tiên ROSE chính thức khai trương hoạt động sau gần 6 tháng chuẩn bị các điều kiện hoạt động,
- Ngày 19/09/2007, ROSE là thành viên chính thức của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội,
- Tăng vốn điều lệ từ 20 tỷ đồng lên 35 tỷ đồng theo quyết định điều chỉnh số 223/UBCK-GP của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước,
- 09/09/2009: Chính thức sử dụng công nghệ giao dịch TTL, một nhà cung cấp phần mềm có trụ sở chính tại Hongkong trong các dịch vụ môi giới, lưu lý, chuyển tiền online, giao dịch trực tuyến, giao dịch internet,
- 01/06/2010: Chuyển trụ sở chính từ 106 Nguyễn Huệ, Quận 1 về 15 Pasteur, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh,



- Tăng vốn điều lệ từ 35 tỷ đồng lên 55 tỷ đồng theo quyết định số 10/GPĐC-UBCK ngày 05/02/2016.

### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

#### a. Ngành nghề kinh doanh

- ✦ Môi giới chứng khoán: thực hiện chức năng môi giới mua, bán chứng khoán niêm yết và chưa niêm yết, bao gồm cổ phiếu, chứng chỉ quỹ trên thị trường chứng khoán Việt Nam cho khách hàng dưới các hình thức nhận lệnh trực tiếp từ khách hàng hoặc nhận lệnh qua hệ thống Fax, điện thoại, giao dịch trực tuyến.
- ✦ Tư vấn đầu tư chứng khoán: tư vấn tài chính dành cho các cá nhân và các doanh nghiệp.
- ✦ Lưu ký chứng khoán: thực hiện việc lưu giữ, bảo quản chứng khoán, các chứng từ có giá của khách hàng an toàn, hiệu quả và giúp khách hàng thực hiện các quyền của mình đối với chứng khoán theo đúng quy trình và quy định của các Sở Giao dịch chứng khoán.

b. Địa bàn kinh doanh: Tp. Hồ Chí Minh

### 4. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

#### a. Mô hình quản trị

- Bộ máy quản trị của ROSE gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc.
- Chủ tịch Hội đồng quản trị là Người đại diện theo pháp luật của công ty theo quy định tại Điều lệ công ty.

#### b. Cơ cấu bộ máy quản lý

Để tổ chức kinh doanh, ROSE tổ chức các Phòng, Ban thành 2 Khối nghiệp vụ:

#### Khối Kinh doanh

- Tổ chức thực hiện các nghiệp vụ môi giới mua bán, lưu ký chứng khoán và tư vấn đầu tư chứng khoán cũng như các dịch vụ khách hàng khác.

#### Khối Hỗ trợ

- Thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ kinh doanh như tổ chức hạch toán kế toán, quản trị hệ thống công nghệ thông tin, pháp chế, hành chính quản trị,...

#### c. Các công ty con, công ty liên kết: Không

### 5. Định hướng phát triển

#### a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Đạt được mức giá trị giao dịch trung bình 7 tỷ đồng/ngày ở mảng Môi giới và
- Tích cực thúc đẩy phát triển nghiệp vụ Tư vấn.

- Đến hết năm 2017, Công ty phấn đấu trở thành công ty chứng khoán có thị phần môi giới nằm trong top 20.

Cụ thể:

- Năm 2016 dự kiến sẽ đạt được doanh thu môi giới là 7.6 tỷ đồng/năm
- Năm 2017 sẽ đạt doanh thu môi giới là 15 tỷ đồng/năm hoặc có giá trị giao dịch chiếm 1.2% giá trị giao dịch của toàn thị trường.

#### **b. Chiến lược phát triển**

- Xây dựng đội ngũ cán bộ nhân viên năng động và chuyên nghiệp, đảm bảo các cán bộ nhân viên tác nghiệp chuẩn xác, nhanh chóng và trách nhiệm về công việc đang phụ trách. Đây là yếu tố quan trọng nhất để quyết định sự thành công của Công ty. Bộ phận Môi giới chịu trách nhiệm chính trong việc xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp càng sớm càng tốt, bên cạnh đó là bộ phận tư vấn với vai trò quan trọng không kém trong việc mang về doanh thu cho ROSE.
- Xây dựng mở rộng đối tượng khách hàng, tập trung vào đối tượng khách hàng là nhà đầu tư cá nhân, tổ chức trong nước với tiêu chí lấy chất lượng phục vụ làm yếu tố tạo nên sự khác biệt. Sau đó mở rộng ra các đối tượng khách hàng khác bao gồm nhà đầu tư cá nhân, tổ chức nước ngoài và các quỹ đầu tư
- Phát triển thêm các sản phẩm tài chính để việc giao dịch được thuận tiện hơn.
- Đẩy mạnh nghiệp vụ Tư vấn, đáp ứng đa dạng nhu cầu khách hàng.

#### **c. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty**

- Công ty cổ phần chứng khoán Hoàng Gia luôn tổ thường xuyên tổ chức các chương trình hội thảo giới thiệu các triển vọng đầu tư cũng như trang bị cập nhật kiến thức về các sản phẩm mới của thị trường cho nhà đầu tư.
- Hàng năm, Công ty đều tổ chức các chuyến đi từ thiện giúp đỡ các trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, cơ nhỡ, tham gia các phong trào tình nguyện vào các dịp lễ, Tết.

#### **6. Các rủi ro:**

- Rủi ro chính sách của Việt Nam vẫn là một yếu tố lớn khiến nhà đầu tư còn nhiều e ngại. Cùng với việc ban hành một loạt Thông tư hướng dẫn Nghị định 60/2015/NĐ-CP được nhiều nhà đầu tư kỳ vọng sẽ tháo nút thắt về tỉ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán. Dự kiến từ đây đến cuối năm 2016, nhiều Công ty niêm yết sẽ thực hiện nới tỉ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài lên 60-70% để thu hút dòng vốn ngoại vào đầu tư.
- Diễn biến thị trường các tháng cuối năm 2015 nhìn chung khẳng định xu hướng đi ngang của VNINDEX.



## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### 1. Tình hình hoạt động

#### a. Môi trường kinh doanh

- Năm 2015 vẫn là năm các Công ty chứng khoán tiếp tục đối mặt với các khó khăn chồng chất, ROSE cũng không phải là ngoại lệ.
- Chính sách thắt chặt tiền tệ để kiềm chế lạm phát của những năm trước vẫn để lại những di chứng nặng nề cho nền kinh tế.
- Thị trường bất động sản đã có tính thanh khoản cao hơn, đặc biệt ở phân khúc căn hộ trung và cao cấp khi hàng loạt dự án mở bán ở cả Tp.Hồ Chí Minh và Hà Nội. Tuy nhiên, dự kiến trong hai năm tới đây, khả năng dư cung căn hộ so với nhu cầu là rất cao. Một số biện pháp thắt chặt dòng tín dụng nóng chảy vào thị trường đã bắt đầu được đưa ra. Hoạt động doanh nghiệp còn khó khăn, việc tiếp cận vốn chưa khả quan, tỷ lệ nợ xấu của hệ thống ngân hàng vẫn còn đang mức khá cao.
- Nền kinh tế đang trên đà phục hồi nhưng vẫn còn rất chậm, tăng trưởng kinh tế vẫn còn ở mức khá khiêm tốn, dòng vốn chảy vào kênh chứng khoán sụt giảm mạnh và không ổn định, thị trường chủ yếu được nuôi dưỡng nhờ vào dòng tiền đầu cơ, lợi nhuận nhà đầu tư nhận được từ đầu tư chứng khoán khá rủi ro.
- Vì thế, dòng thu nhập từ hoạt động kinh doanh chứng khoán ngày càng sụt giảm nghiêm trọng, đặc biệt tại các Công ty chứng khoán có quy mô nhỏ,
- Đứng trước tình hình đó, Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty đã có chỉ đạo kịp thời trong việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh; đồng thời triển khai các giải pháp phòng ngừa rủi ro: kiểm tra, kiểm soát tốt hoạt động môi giới chứng khoán nhằm hạn chế tối đa rủi ro.

#### b. Kết quả kinh doanh

Chỉ tiêu	2014	2015
<b>1. Doanh thu</b>	<b>406,811,621</b>	<b>11,256,461,218</b>
- Môi giới chứng khoán	146,419,860	330,179,997
- Đầu tư chứng khoán, góp vốn	709,800	25,000,000
- Tư vấn	0	9,208,778,182
- Lưu ký	0	48,392,109
- Doanh thu khác	242,972,189	256,593,252

- Thu nhập khác	16,709,772	1,387,517,678
<b>2. Chi phí</b>	<b>8,874,645,711</b>	<b>8,449,296,210</b>
- Chi phí hoạt động kinh doanh	2,128,390,277	3,186,822,814
- Chi phí quản lý	6,597,348,093	5,250,244,282
- Chi phí khác	148,907,341	12,229,114
<b>3. Lợi nhuận</b>	<b>(8,467,834,090)</b>	<b>2,807,165,008</b>

- Tổng doanh thu của công ty năm 2015 là 11,27 tỉ đồng, thu từ dịch vụ môi giới gấp đôi năm trước, Dịch vụ tư vấn có bước đột phá khi doanh thu tăng 9,2 tỉ đồng so với doanh thu năm ngoái chưa phát sinh.
- Tổng chi phí của công ty năm 2015 là 8,45 tỷ đồng, giảm khoảng gần 5% so với năm trước.
- Lợi nhuận: do có đột phá lợi nhuận mảng tư vấn nên lợi nhuận cả năm của Công ty đạt 2,8 tỉ đồng.

**c. Những tiến bộ công ty đã đạt được**

- Liên tục cập nhật kiến thức, quy trình nghiệp vụ đối với cán bộ, đặc biệt là cán bộ mới tuyển dụng.
- Bộ máy công ty được tinh giảm gọn nhẹ nhưng đảm bảo hiệu quả, giảm được chi phí trong tình hình thị trường không thuận lợi.
- Hệ thống hạ tầng mạng, phần mềm được nâng cấp đảm bảo giao dịch và lưu trữ chứng khoán an toàn, hiệu quả.

**2. Tổ chức và nhân sự**

**a. Danh sách Ban Điều hành**

STT	Thành viên BDH	Chức vụ
<b>Ban Điều hành:</b>		
1	Nguyễn Thanh Nguyên Vũ	Giám đốc điều hành
<b>Các cán bộ quản lý:</b>		
1	Nguyễn Thị Tố Uyên	Kế toán Trưởng
2	Vương Hồ Trí Dũng	Phụ trách P.Môi giới
3	Nguyễn Nhật Hải	Phụ trách P.Kiểm soát nội bộ
4	Nguyễn Thành Đông	Phụ trách P.Công nghệ thông tin



**b. Tóm tắt lý lịch:**

Danh sách Ban điều hành không có tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành.

## ❖ Ông Nguyễn Thanh Nguyên Vũ

- Chức vụ hiện tại: Giám đốc Điều hành
- Giới tính: Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Sinh ngày: 02/02/1982
- Quê quán: Tp.Hồ Chí Minh
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

## ❖ Bà Nguyễn Thị Tố Uyên

- Chức vụ hiện tại: Kế toán Trưởng
- Giới tính: Nữ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Sinh ngày: 07/09/1979
- Quê quán: Bình Dương
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán

**c. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách với người lao động.**

Tổng số CBNV công ty năm 2015: 12 người

Trong đó:

- + Trình độ Cao học : 01 người;
- + Trình độ Đại học : 10 người
- + Trình độ Cao đẳng : 01 người.

Công ty luôn quan tâm thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của Bộ Luật lao động và các chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước, lương bình quân của CBNV Công ty năm 2015 là 13,4 triệu đồng/người/tháng.

**a. Những thay đổi trong Ban Điều hành:**

STT	Thành viên BDH	Chức vụ
Ban Điều hành trước 01/10/2015:		
1	Trần Mỹ Phân	Tổng Giám đốc
	Nguyễn Thanh Nguyên Vũ	Giám đốc Điều hành
Ban Điều hành sau 01/10/2015:		
1	Nguyễn Thanh Nguyên Vũ	Giám đốc Điều hành

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

#### a. Các khoản đầu tư lớn:

Không phát sinh

#### b. Các công ty con, công ty liên kết:

Không phát sinh.

### 4. Tình hình tài chính

#### a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
<b>Tổng giá trị tài sản</b>	<b>43,364,770,683</b>	<b>40,721,883,270</b>
Doanh thu thuần	390,101,849	9,868,943,540
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(8,335,636,521)	1,431,876,444
Lợi nhuận khác	(132,197,569)	1,375,288,564
Lợi nhuận trước thuế	(8,467,834,090)	2,807,165,008
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>(8,467,834,090)</b>	<b>2,807,165,008</b>

#### b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:

Chỉ tiêu	2014	2015
Quy mô vốn		
- Vốn điều lệ	55,000,000,000	55,000,000,000
- Tổng tài sản có	43,364,770,683	40,721,883,270
- Tỷ lệ an toàn vốn	237.96%	269.60%

### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

#### a. Cổ phần



Stt	Chỉ tiêu	Số lượng
1.	Tổng số cổ phần đang lưu hành	5.500.000
2.	Trong đó:	
3.	- Tự do chuyển nhượng	5.500.000
4.	- Hạn chế chuyển nhượng	0

**b. Cơ cấu cổ đông**

Stt	Cơ cấu cổ đông	Tỷ lệ (%)
1.	<b>Theo tỷ lệ sở hữu</b>	
	- Cổ đông lớn	100%
	- Cổ đông nhỏ	0%
2.	<b>Theo chủ thể sở hữu</b>	
	- Tổ chức	0%
	- Cá nhân	100%
3.	<b>Theo phạm vi lãnh thổ</b>	
	- Trong nước	100%
	- Ngoài nước	0%
4.	<b>Theo hình thức sở hữu</b>	
	- Nhà nước	0%
	- Tư nhân	100%

**c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

- Các đợt tăng vốn cổ phần trong năm: không
- Chào bán riêng lẻ: không,
- Chào bán cho cổ đông hiện hữu: không
- Chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền: không,
- Phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu: không,

**d. Giao dịch cổ phiếu quỹ**

- Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: không,
- Liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm: không,

**e. Các chứng khoán khác:**

Không.

### III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

#### 1. Đánh giá kết quả

Trong điều kiện khó khăn chung của nền kinh tế nói chung và tình hình Công ty nói riêng, Thành viên Ban giám đốc đã có những đóng góp tích cực trong cuộc họp với HĐQT, lãnh đạo công ty từ khó khăn từng bước cải thiện và đi lên và đạt những kết quả đáng tích cực

- Xử lý tồn đọng trong công tác quản lý điều hành từ BĐH cũ
- Tỷ lệ An toàn tài chính của Công ty luôn trong mức an toàn.
- Tăng cường thể mạnh của Công ty trong lĩnh vực môi giới và tư vấn, từng bước đem đến doanh thu các mảng này cho Công ty và có lợi nhuận trong năm 2015.

#### 2. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tiếp tục định hướng phát triển khách hàng, lấy khách hàng cá nhân và doanh nghiệp vừa và nhỏ làm trọng tâm.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ bằng việc quản trị rủi ro tốt, hoàn thiện chính sách khách hàng.
- Mở rộng quan hệ hợp tác để phát triển kinh doanh.
- Hoàn thiện cơ cấu, chính sách, quy trình, nâng cao công tác quản lý, đánh giá hiệu quả công việc trong Công ty
- Ổn định chính sách lương thưởng phù hợp, tuyển dụng nhân sự mới và đào tạo hợp lý tạo hiệu quả tối ưu.
- Xây dựng môi trường làm việc năng động, có tính cạnh tranh cao, sáng tạo, thân thiện, đoàn kết cho toàn thể nhân viên ROSE.

### IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ TÌNH HÌNH CỦA CÔNG TY

#### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Công ty trong năm vừa qua đã chấp hành các nghĩa vụ Thuế và các khoản phải nộp cho Nhà nước, chấp hành việc nộp các Báo cáo đúng hạn cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước và Sở Giao Dịch, đảm bảo việc tuân thủ phát luật liên quan đến chứng khoán
- Nhân viên công ty luôn tôn trọng khách hàng, nhiệt tình tư vấn và quản lý danh mục khách hàng, bảo vệ được nhà đầu tư không thất thoát tài sản, chống các hành vi gian lận trong chứng khoán.
- HĐQT thường xuyên đóng góp ý kiến cho BĐH công ty, góp phần mang lại hiệu quả hoạt động kinh doanh cao, giúp BĐH có những đánh giá tình hình, định hướng, đưa ra những quyết định đúng và kịp thời, quan trọng tạo niềm tin cho toàn thể nhân viên ROSE.

- Tập thể nhân viên ROSE luôn đoàn kết, cùng nhau vượt khó trong giai đoạn khó khăn của thị trường,
- Xây dựng được văn hóa công ty, coi trọng con người và sự phát triển của con người, hoạt động tập thể phong phú nhằm tăng sự hiểu biết và tin tưởng lẫn nhau, tạo động lực cho phát triển.

## 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Ban Giám đốc trong ty trong năm vừa qua đã tuân thủ chặt chẽ Điều lệ của Công ty, thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc cán bộ nhân viên ROSE hoàn thành tiến độ công việc đã hoạch định.
- Hoàn tất dự thảo kế hoạch kinh doanh trong năm 2015 để trình ĐHĐCĐ thường niên; Chuẩn bị tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 vào ngày 27/04/2014 Trụ sở công ty cổ phần Chứng khoán Hoàng Gia- Số 15 Pasteur, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh.
- Ban Giám đốc thường xuyên bắt kịp thời những khó khăn vướng mắc trong quá trình hoạt động, từ đó đưa ra những định hướng phù hợp tạo điều kiện cho Ban Giám đốc có thể điều hành một cách linh hoạt và hiệu quả.

## 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Năm 2016 sẽ là một năm đầy hứa hẹn cho TTCKVN. Việc giá dầu sụt giảm cùng với duy trì lạm phát ở mức hợp lý sẽ hỗ trợ sự phục hồi cho các doanh nghiệp được tốt hơn.
- Nền kinh tế vĩ mô đang trên đà phục hồi cộng với nợ xấu đang được xử lý tích cực sẽ thúc đẩy việc ký kết các hiệp định thương mại như TPP, FTA.
- Với Công ty, định hướng và nhiệm vụ năm 2016 cũng đã được đặt ra cụ thể: Đặt giá trị giao dịch trung bình tăng lên thành 7 tỷ đồng /ngày, cùng với thúc đẩy mảng Tư vấn, phấn đấu nằm trong Top 20 về thị phần môi giới; Xây dựng đội ngũ nhân viên ROSE năng động, sáng tạo.

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị

Họ và tên		Chức vụ	Thông tin tỷ lệ nắm giữ	
			Phần vốn góp	Tỷ lệ nắm giữ so với VĐL
Ông	Võ Duy Đạo	Chủ tịch	1,470,000	26.73%
Bà	Tạ Thị Phương Trang	Thành viên	1,470,000	26.73%
Ông	Trần Xuân Huy	Thành viên	1,960,000	35.64%





### CHỨC VỤ HIỆN TẠI

Vị trí	Tổ chức	Thời gian bổ nhiệm
Chủ tịch HĐQT	Công ty cổ phần chứng khoán Hoàng Gia (ROSE)	2015

Trình độ Cử nhân - Đại học Tài chính kế toán T.P Hồ Chí Minh

### Ông Võ Duy Đạo

- Ông Đạo có hơn 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng. Ông từng là Tổng giám đốc hành Công ty cổ phần chứng khoán – Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín từ năm 2012, và từng là Phó Tổng Giám đốc CTCP Chứng khoán Rồng Việt giai đoạn 2007 – 2012.
- Ông từng công tác và giữ nhiều chức vụ quan trọng như Giám đốc Chi nhánh Khánh Hòa, Trưởng Phòng Thẩm định, Trưởng Phòng Kế hoạch chiến lược tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank).

### 2. Các nghị quyết/ quyết định của HĐQT

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
Nghị quyết HĐQT			
1.	01/2015/NQ-HĐQT	12/02/2015	Thay đổi thành viên HĐQT của Công ty (Ông Võ Duy Đạo làm Chủ tịch HĐQT)
2.	02/2015/NQ-HĐQT	06/04/2015	Thông qua ngày chốt danh sách cổ đông và chuẩn bị tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2014
3.	03/2015/NQ-HĐQT	28/09/2015	Thông qua ngày chốt danh sách cổ đông và chuẩn bị tổ chức ĐHCĐ bất thường năm 2015
4.	05/2015/NQ-HĐQT	09/11/2015	Ký HĐ với Cty F&B cung cấp core giao dịch mới
5.	06/2015/NQ-HĐQT	25/11/2015	Thông qua ngày chốt danh sách cổ đông và chuẩn bị tổ chức ĐHCĐ bất thường thay đổi điều lệ công ty
Quyết định HĐQT			

1.	01/2015/QĐ-HĐQT	02/01/2015	Ban hành Quy chế Quản lý rủi ro
2.	02/2015/QĐ-HĐQT	04/02/2015	Ban hành Quy chế Công tác phí
3.	03/2015/QĐ-HĐQT	12/02/2015	Phân công phân nhiệm các thành viên HĐQT
4.	04/2015/QĐ-HĐQT	11/03/2015	Quy chế Tài chính
5.	05/2015/QĐ-HĐQT	01/10/2015	Thôi giữ chức vụ Tổng Giám đốc đối với Bà Trần Mỹ Phân kể từ ngày
6.	06/2015/QĐ-HĐQT	09/10/2015	Ủy quyền thực hiện công việc từ HĐQT cho Ông Nguyễn Thanh Nguyên Vũ - Giám đốc Điều hành

### 3. Ban Kiểm soát

Ông Hoàng Mạnh Tiến

Vị trí	Tổ chức	Thời gian bổ nhiệm
Trưởng ban kiểm soát	Công ty cổ phần chứng khoán Hoàng Gia (ROSE)	2014

- Ông Hoàng Mạnh Tiến từng là thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín kiêm Phó Tổng GD Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín.

### 4. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA



VÕ DUY ĐẠO



# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA

Địa chỉ: Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Hoàng Gia (dưới đây gọi tắt là "Công ty") hân hạnh trình báo cáo này cùng với các báo cáo tài chính đính kèm đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015.

### 1. CÁC THÔNG TIN CHUNG

Công ty Cổ phần Chứng khoán Hoàng Gia là công ty cổ phần được thành lập theo:

- Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán lần đầu số 51/UBCK-GPHĐKD ngày 29/12/2006 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và Giấy phép thay đổi sau đó với lần thay đổi gần đây nhất là Giấy phép số 10/GPĐC-UBCK ngày 05/02/2015.
- Quyết định số 354/UBCK-GP ngày 11/10/2010 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp về việc điều chỉnh nội dung giấy phép thành lập ban đầu.
- Giấy chứng nhận thành viên lưu ký lần đầu số 54/GCNTVLK ngày 15/02/2007 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp và các Giấy chứng nhận thay đổi sau đó với lần thay đổi gần đây nhất là vào ngày 15/04/2013.

Trụ sở chính đăng ký hoạt động kinh doanh của Công ty được đặt tại Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vốn điều lệ theo Giấy phép do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp là 55 tỷ đồng.

### 2. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Họ tên</u>	<u>Chức danh</u>
Ông Võ Duy Đạo	Chủ tịch (bổ nhiệm chức Chủ tịch và miễn nhiệm chức Phó Chủ tịch ngày 12/02/2015)
Ông Trần Xuân Huy	Chủ tịch (miễn nhiệm chức Chủ tịch và bổ nhiệm chức Thành viên ngày 12/02/2015)
Ông Phan Anh Tuấn	Phó Chủ tịch (miễn nhiệm tháng 04/2015)
Bà Tạ Thị Phương Trang	Thành viên

Ông Hoàng Mạnh Tiến là Trưởng ban Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này.

Danh sách các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Họ tên</u>	<u>Chức danh</u>
Ông Nguyễn Thanh Nguyên Vũ	Giám đốc điều hành
Bà Trần Mỹ Phân	Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 01/10/2015)

### 3. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Hội đồng quản trị được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ Chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;



# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA

Địa chỉ: Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục; và
- Thiết kế và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế sai sót và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp và lưu giữ đầy đủ để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại bất kỳ thời điểm nào và báo cáo tài chính được lập tuân thủ các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam cũng như các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam. Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn tài sản của Công ty và thực hiện những biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập báo cáo tài chính.

## 4. KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Kiểm toán DTL, thành viên của RSM Quốc tế, bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định kiểm toán báo cáo tài chính cho các năm tài chính tiếp theo của Công ty.

## 5. CÔNG BỐ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Hội đồng quản trị Công ty công bố rằng, báo cáo tài chính kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2015, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam, các chính sách kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán được quy định tại Thông tư số 95/2008/TT-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2008, Thông tư số 162/2010/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2010 của Bộ Tài chính bổ sung, sửa đổi Thông tư số 95/2008/TT-BTC và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 03 năm 2016

Thay mặt Hội đồng quản trị



VÕ DUY ĐẠO

Số: 16.177/BCKT-DTL

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP****Kính gửi: Các thành viên Hội đồng Quản trị  
Ban Tổng Giám đốc****CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA****Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Chứng khoán Hoàng Gia (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 23 tháng 03 năm 2016 từ trang 05 đến trang 28, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Hội đồng quản trị xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Hội đồng quản trị cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**THE POWER OF BEING UNDERSTOOD**  
AUDIT | TAX | CONSULTING



**Ý kiến của kiểm toán viên**

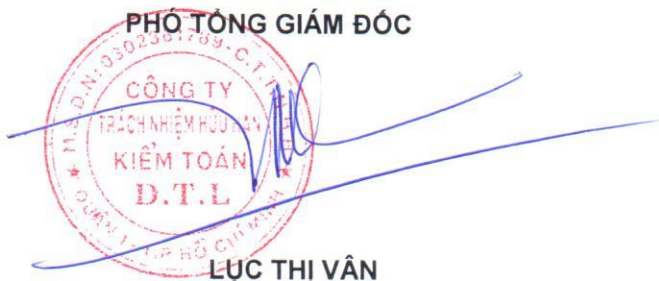
Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Hoàng Gia vào ngày 31 tháng 12 năm 2015 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam được quy định tại Thông tư số 95/2008/TT-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2008, Thông tư số 162/2010/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2010 của Bộ Tài chính bổ sung, sửa đổi Thông tư số 95/2008/TT-BTC và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 03 năm 2016

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DTL**

**KT.TÔNG GIÁM ĐỐC**

**PHÓ TÔNG GIÁM ĐỐC**



**LỤC THỊ VÂN**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
số: 0172-2013-026-1

**KIỂM TOÁN VIÊN**



**HUỲNH THỊ NGỌC TRINH**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
số: 2124-2013-026-1



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA**

Địa chỉ: Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Mẫu số B 01a - CTCK

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

<b>TÀI SẢN</b>	<b>Mã số</b>	<b>Th. minh</b>	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>32.353.106.668</b>	<b>37.925.039.657</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	5.1	<b>26.681.257.072</b>	<b>25.042.759.979</b>
1. Tiền	111		21.653.303.499	23.042.759.979
2. Các khoản tương đương tiền	112		5.027.953.573	2.000.000.000
<b>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	5.3	<b>2.907.000</b>	<b>2.756.900</b>
1. Đầu tư ngắn hạn	121		4.252.590	4.252.590
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		(1.345.590)	(1.495.690)
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>	5.4	<b>5.573.004.599</b>	<b>12.792.750.544</b>
1. Phải thu khách hàng	131		8.249.011.000	2.726.011.000
2. Trả trước cho người bán	132		47.000.000	2.785.275.560
3. Phải thu hoạt động giao dịch chứng khoán	135		2.441.774.295	2.441.774.295
4. Các khoản phải thu khác	138		743.996.379	10.748.466.764
5. Dự phòng khoản phải thu ngắn hạn khó đòi	139		(5.908.777.075)	(5.908.777.075)
<b>IV. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>95.937.997</b>	<b>86.772.234</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		77.027.997	6.772.234
2. Tài sản ngắn hạn khác	158		18.910.000	80.000.000
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>8.368.776.602</b>	<b>5.439.731.026</b>
<b>I. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>3.730.465.935</b>	<b>959.784.673</b>
1. TSCĐ hữu hình	221	5.5	2.304.504.384	94.000.715
+ Nguyên giá	222		5.397.130.525	2.997.495.100
+ Giá trị hao mòn lũy kế	223		(3.092.626.141)	(2.903.494.385)
2. TSCĐ vô hình	227	5.6	1.425.961.551	865.783.958
+ Nguyên giá	228		6.028.925.426	4.634.645.426
+ Giá trị hao mòn lũy kế	229		(4.602.963.875)	(3.768.861.468)
<b>II. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	5.3	<b>2.650.000.000</b>	<b>2.650.000.000</b>
1. Đầu tư chứng khoán dài hạn	253		2.650.000.000	2.650.000.000
+ Chứng khoán sẵn sàng để bán	254		2.650.000.000	2.650.000.000
<b>III. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>1.988.310.667</b>	<b>1.829.946.353</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		336.863.206	231.221.376
2. Tiền nộp Quỹ hỗ trợ thanh toán	263	5.7	942.653.913	889.931.429
3. Tài sản dài hạn khác	268	5.8	708.793.548	708.793.548
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>40.721.883.270</b>	<b>43.364.770.683</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA**

Địa chỉ: Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Mẫu số B 01a - CTCK

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Th. minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>2.462.947.908</b>	<b>7.913.000.329</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>2.462.947.908</b>	<b>7.913.000.329</b>
1. Phải trả người bán	312		94.370.776	15.000.000
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	5.9	661.678.560	55.079.141
3. Phải trả người lao động	315			3.000.000
4. Chi phí phải trả	316		363.885.014	44.000.000
5. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319		44.668.580	20.025.340
6. Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	320	5.10	1.132.248.676	7.485.176.866
7. Phải trả hộ cổ tức, gốc và lãi trái phiếu	321	5.11	150.096.302	290.718.982
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	328		16.000.000	
<b>B. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>38.258.935.362</b>	<b>35.451.770.354</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	5.12.1	<b>38.258.935.362</b>	<b>35.451.770.354</b>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	5.12.2	55.000.000.000	55.000.000.000
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		(16.741.064.638)	(19.548.229.646)
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>40.721.883.270</b>	<b>43.364.770.683</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA**

Địa chỉ: Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

**CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Ngoại tệ các loại	005		
+ USD		14,92	25,82
2. Chứng khoán lưu ký	006	213.752.520.000	46.699.520.000
Trong đó:			
2.1. Chứng khoán giao dịch	007	210.206.980.000	46.676.740.000
2.1.1. Chứng khoán giao dịch của thành viên lưu ký	008	1.950.000	1.940.000
2.1.2. Chứng khoán giao dịch của khách hàng trong nước	009	207.212.020.000	43.976.300.000
2.1.3. Chứng khoán giao dịch của khách hàng nước ngoài	010	2.993.010.000	2.698.500.000
2.2. Chứng khoán chờ thanh toán	027	3.504.800.000	21.800.000
2.2.1. Chứng khoán chờ thanh toán của khách hàng trong nước	029	3.504.800.000	21.800.000
2.3. Chứng khoán chờ giao dịch	037	40.740.000	980.000
khách hàng trong nước	039	33.070.000	980.000
khách hàng nước ngoài	040	7.670.000	

**NGƯỜI LẬP**

**NGUYỄN THỊ TỐ UYÊN**

Kế toán trưởng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2016

**NGƯỜI DUYỆT****NGUYỄN THANH NGUYỄN VŨ**

Giám đốc điều hành



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA**

Địa chỉ: Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Mẫu số B 02a - CTCK

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Th. minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu	01	6.1	9.868.943.540	390.101.849
Trong đó:				
- Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán	01.1		330.179.997	146.419.860
- Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn	01.2		25.000.000	709.800
- Doanh thu hoạt động tư vấn	01.5		9.208.778.182	
- Doanh thu lưu ký chứng khoán	01.6		48.392.109	
- Doanh thu khác	01.9		256.593.252	242.972.189
2. Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh	10		9.868.943.540	390.101.849
3. Chi phí hoạt động kinh doanh	11	6.2	3.186.822.814	2.128.390.277
4. Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh	20		6.682.120.726	(1.738.288.428)
5. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	6.3	5.250.244.282	6.597.348.093
6. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		1.431.876.444	(8.335.636.521)
7. Thu nhập khác	31	6.4	1.387.517.678	16.709.772
8. Chi phí khác	32		12.229.114	148.907.341
9. Lợi nhuận khác	40		1.375.288.564	(132.197.569)
10. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		2.807.165.008	(8.467.834.090)
11. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	6.5		
12. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	6.6		
13. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		2.807.165.008	(8.467.834.090)
14. Lãi/(Lỗ) cơ bản trên cổ phần	70	5.12.4	510,39	(2.425,08)

NGƯỜI LẬP



NGUYỄN THỊ TỐ UYÊN

Kế toán trưởng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2016

NGƯỜI DUYỆT



NGUYỄN THANH NGUYÊN VŨ

Giám đốc điều hành

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA**

Địa chỉ: Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Mẫu số B 03a - CTCK

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ***(Theo phương pháp gián tiếp)*

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Th. minh	Năm nay	Năm trước
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>01</b>		<b>2.807.165.008</b>	<b>(8.467.834.090)</b>
<b>2. Điều chỉnh cho các khoản</b>				
Khấu hao tài sản cố định	02		1.023.234.163	504.264.449
Các khoản dự phòng	03		(150.100)	5.079.132.507
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(226.359.179)	(215.086.379)
Chi phí lãi vay	06			27.127.417
<b>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>	<b>08</b>		<b>3.603.889.892</b>	<b>(3.072.396.096)</b>
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(2.771.886.539)	9.890.028.384
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(5.450.052.421)	7.350.276.749
Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(175.897.593)	27.849.944
Tiền lãi vay đã trả	13			(27.127.417)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		10.000.000.000	
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16			(10.000.000.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>5.206.053.339</b>	<b>4.168.631.564</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(3.793.915.425)	(752.465.000)
2. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		226.359.179	234.310.422
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(3.567.556.246)</b>	<b>(518.154.578)</b>
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31			20.000.000.000
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>			<b>20.000.000.000</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (20+30+40)</b>	<b>50</b>		<b>1.638.497.093</b>	<b>23.650.476.986</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu kỳ</b>	<b>60</b>		<b>25.042.759.979</b>	<b>1.392.282.993</b>
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (50+60+61)</b>	<b>70</b>	5.1	<b>26.681.257.072</b>	<b>25.042.759.979</b>

NGƯỜI LẬP



NGUYỄN THỊ TỐ UYÊN

Kế toán trưởng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2016

NGƯỜI DUYỆT



NGUYỄN THANH NGUYÊN VŨ

Giám đốc điều hành



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA**

Địa chỉ: Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU**

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Th. minh	Số dư đầu năm		Số tăng/giảm				Số dư cuối kỳ	
		Năm trước 01/01/2014	Năm nay 01/01/2015	Năm trước		Năm nay		Năm trước 31/12/2014	Năm nay 31/12/2015
				Tăng	Giảm	Tăng	Giảm		
A	B	1	2	3	4	5	6	9	10
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	5.13.2	35.000.000.000	55.000.000.000	20.000.000.000				55.000.000.000	55.000.000.000
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	5.13.1	(11.080.395.556)	(19.548.229.646)		8.467.834.090	2.807.165.008		(19.548.229.646)	(16.741.064.638)
<b>Tổng cộng</b>		<b>23.919.604.444</b>	<b>35.451.770.354</b>	<b>20.000.000.000</b>	<b>8.467.834.090</b>	<b>2.807.165.008</b>		<b>35.451.770.354</b>	<b>38.258.935.362</b>

NGƯỜI LẬP



NGUYỄN THỊ TỐ UYÊN

Kế toán trưởng



NGƯỜI DUYỆT

NGUYỄN THANH NGUYÊN VŨ

Giám đốc điều hành

## **THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

### **1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP**

#### **1.1. Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Chứng khoán Hoàng Gia (dưới đây gọi tắt là "Công ty") là công ty cổ phần được thành lập theo:

- Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán lần đầu số 51/UBCK-GPHĐKD ngày 29/12/2006 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và Giấy phép thay đổi sau đó với lần thay đổi gần đây nhất là Giấy phép số 10/GPĐC-UBCK ngày 05/02/2015.
- Quyết định số 354/UBCK-GP ngày 11/10/2010 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp về việc điều chỉnh nội dung giấy phép thành lập ban đầu.
- Giấy chứng nhận thành viên lưu ký lần đầu số 54/GCNTVLK ngày 15/02/2007 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp và các Giấy chứng nhận thay đổi sau đó với lần thay đổi gần đây nhất là vào ngày 15/04/2013.

Trụ sở chính đăng ký hoạt động kinh doanh của Công ty được đặt tại Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 là 14 (31/12/2014: 16).

#### **1.2. Ngành nghề kinh doanh và hoạt động chính**

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là:

- Môi giới chứng khoán;
- Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán;
- Lưu ký chứng khoán.

### **2. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN**

#### **2.1. Năm tài chính**

Năm tài chính của Công ty từ 01/01 đến 31/12 hàng năm.

#### **2.2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là Đồng Việt Nam.

#### **2.3. Cơ sở lập báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam, theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam, các chính sách kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán được quy định tại Thông tư số 95/2008/TT-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2008 và Thông tư số 162/2010/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2010 của Bộ Tài chính bổ sung, sửa đổi Thông tư số 95/2008/TT-BTC và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.



# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA

Địa chỉ: Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

## 3. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

### 3.1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt Nam, các chính sách kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán được quy định tại Thông tư số 95/2008/TT-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2008 và Thông tư số 162/2010/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2010 của Bộ Tài chính bổ sung, sửa đổi Thông tư số 95/2008/TT-BTC.

### 3.2. Hình thức kế toán áp dụng

Công ty áp dụng hình thức kế toán là Nhật ký chung.

### 3.3. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam

Công ty tuân thủ Chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt Nam, các chính sách kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán được quy định tại Thông tư số 95/2008/TT-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2008 và Thông tư số 162/2010/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2010 của Bộ Tài chính bổ sung, sửa đổi Thông tư số 95/2008/TT-BTC để soạn thảo và trình bày các báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2015.

## 4. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

### 4.1 Các ước tính kế toán

Việc lập báo cáo tài chính yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định có ảnh hưởng đến các số liệu về tài sản, nợ phải trả và việc trình bày các tài sản và nợ tiềm tàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 cũng như các khoản doanh thu, chi phí cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2015. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Ban Tổng Giám đốc, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

### 4.2 Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển, tiền gửi tiết kiệm, các khoản ký cược, ký quỹ, các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn không quá 3 tháng hoặc các khoản đầu tư có tính thanh khoản cao. Các khoản đầu tư có tính thanh khoản cao là các khoản có khả năng chuyển đổi thành các khoản tiền xác định và ít rủi ro trong việc chuyển thành tiền.

### 4.3 Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

- Nguyên tắc ghi nhận

Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác thể hiện giá trị có thể thực hiện được theo dự kiến.

- Nguyên tắc dự phòng phải thu khó đòi

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho các khoản nợ phải thu quá hạn thanh toán hoặc các khoản nợ có bằng chứng chắc chắn là không thu được. Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính.

Tăng hoặc giảm số dự tài khoản dự phòng phải thu khó đòi được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA

Địa chỉ: Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

### 4.4 Chi phí chờ phân bổ

Chi phí chờ phân bổ bao gồm chi phí sửa chữa tài sản cố định; công cụ dụng cụ xuất dùng với giá trị lớn và được trình bày ở khoản mục chi phí trả trước ngắn hạn hoặc chi phí trả trước dài hạn trên bảng cân đối kế toán. Các khoản này được phân bổ trong thời gian trả trước của chi phí hoặc trong khoản thời gian mà lợi ích kinh tế được dự kiến tạo ra.

Các loại chi phí sau đây được hạch toán vào chi phí trả trước dài hạn để phân bổ dần từ 3 đến 5 năm vào kết quả hoạt động kinh doanh.

- Công cụ dụng cụ với giá trị lớn;
- Chi phí sửa chữa tài sản cố định.

### 4.5 Tài sản cố định hữu hình

- Nguyên tắc ghi nhận nguyên giá tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được xác định giá trị ban đầu theo nguyên giá. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí liên quan khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

- Phương pháp khấu hao

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng dự tính của tài sản.

Thời gian khấu hao ước tính cho một số nhóm tài sản như sau:

	<b><u>Năm 2015</u></b>
+ Nhà cửa, vật kiến trúc	05 - 10 năm
+ Máy móc thiết bị	03 - 05 năm
+ Công cụ dụng cụ và thiết bị quản lý	05 - 08 năm

### 4.6 Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được xác định giá trị ban đầu theo nguyên giá. Nguyên giá là toàn bộ các chi phí mà doanh nghiệp bỏ ra để có được tài sản cố định vô hình tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sử dụng theo dự tính, cụ thể như sau:

#### ***Phần mềm máy vi tính***

Phần mềm kế toán không phải là cấu phần không thể thiếu của phần cứng thì được ghi nhận như tài sản cố định vô hình và được khấu hao theo thời gian sử dụng hữu ích.

### 4.7 Nguyên tắc ghi nhận các khoản đầu tư tài chính

- Thông tư số 95/2008/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 24/10/2008 cho phép các công ty chứng khoán thực hiện hạch toán kế toán các khoản đầu tư chứng khoán theo một trong hai nguyên tắc là giá gốc hoặc giá trị hợp lý. Theo đó, Công ty đã lựa chọn phương pháp giá gốc để ghi nhận các khoản đầu tư chứng khoán. Các chứng khoán kinh doanh và chứng khoán đầu tư dài hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc.



# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA

Địa chỉ: Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

- Phương pháp lập dự phòng tổn thất đầu tư tài chính đối với các khoản đầu tư chứng khoán

Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán được trích lập phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 (Thông tư 228) và Thông tư số 89/2013/TT-BTC ngày 28/06/2013 sửa đổi, bổ sung Thông tư 228. Theo đó, Công ty được phép trích lập dự phòng cho các khoản chứng khoán đầu tư tự do trao đổi có giá trị ghi sổ cao hơn giá thị trường tại ngày kết thúc kỳ kế toán.

## 4.8 Nguồn vốn chủ sở hữu

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.
- Nguyên tắc trích lập các quỹ dự trữ từ lợi nhuận sau thuế: Theo Điều lệ của Công ty.

## 4.9 Nguyên tắc ghi nhận doanh thu

Doanh thu được ghi nhận khi Công ty có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định được một cách chắc chắn. Doanh thu được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được sau khi trừ đi các khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán và hàng bán bị trả lại. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng khi ghi nhận doanh thu:

### *Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán*

Khi có thể xác định được kết quả hợp đồng một cách chắc chắn, doanh thu sẽ được ghi nhận dựa vào mức độ hoàn thành công việc. Trong trường hợp không thể xác định được kết quả hợp đồng một cách chắc chắn, doanh thu sẽ chỉ được ghi nhận ở mức có thể thu hồi được của các chi phí đã được ghi nhận.

### *Tiền lãi*

Doanh thu được ghi nhận khi tiền lãi phát sinh trên cơ sở dồn tích (có tính đến lợi tức mà tài sản đem lại) ngoại trừ lãi dồn tích đến ngày mua (được ghi giảm giá vốn chứng khoán) hoặc khả năng thu hồi tiền lãi không chắc chắn.

### *Doanh thu cung cấp dịch vụ*

Khi có thể xác định được kết quả hợp đồng một cách chắc chắn, doanh thu sẽ được ghi nhận dựa vào mức độ hoàn thành công việc.

## 4.10 Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận sau thuế của Công ty trước khi trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho tổng số bình quân số cổ phiếu phổ thông lưu hành trong kỳ, không bao gồm số cổ phiếu được Công ty mua lại và giữ làm cổ phiếu ngân quỹ.

## 4.11 Thuế

- Thuế thu nhập doanh nghiệp

### *Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) hiện hành*

Chi phí thuế TNDN hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập tính thuế và thuế suất thuế TNDN. Theo Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính, Công ty thuộc đối tượng được áp dụng mức thuế suất thuế TNDN hiện hành là 20% đối với doanh nghiệp hoạt động kinh doanh dịch vụ có tổng doanh thu năm không quá 20 tỷ đồng.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA**

Địa chỉ: Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

### *Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí thuế TNDN hoãn lại*

Chi phí thuế TNDN hoãn lại được xác định trên cơ sở số chênh lệch tạm thời được khấu trừ, số chênh lệch tạm thời chịu thuế và thuế suất thuế TNDN dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán, dựa trên các mức thuế suất (và các luật thuế) có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính.

- Thuế giá trị gia tăng:
  - + Hoạt động chính của Công ty không thuộc diện chịu thuế GTGT;
  - + Hoạt động khác chịu thuế suất 10%.
- Các loại thuế khác: Áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

Các báo cáo thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, dẫn đến số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định cuối cùng của cơ quan thuế.

#### **4.12 Công cụ tài chính**

- Ghi nhận ban đầu

##### *Tài sản tài chính*

Tại ngày ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc mua sắm tài sản tài chính đó.

Tài sản tài chính của Công ty bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngắn hạn, các khoản phải thu ngắn hạn, các khoản phải thu khác và các khoản đầu tư.

##### *Công nợ tài chính*

Tại ngày ghi nhận ban đầu, công nợ tài chính được ghi nhận theo giá gốc trừ đi các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc phát hành công nợ tài chính đó.

Công nợ tài chính của Công ty bao gồm các khoản phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác.

- Đánh giá lại sau lần ghi nhận ban đầu

Hiện tại, chưa có quy định về đánh giá lại công cụ tài chính sau ghi nhận ban đầu.

#### **4.13 Các bên liên quan**

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định tài chính và hoạt động.



## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA

Địa chỉ: Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

### 5. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

#### 5.1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	13.843.763	1.871.115
Tiền gửi ngân hàng	21.639.459.736	25.040.888.864
Trong đó:		
- Tiền gửi ngân hàng của Công ty	20.070.264.686	14.932.212.715
- Tiền ký quỹ của nhà đầu tư	1.569.195.050	8.108.676.149
Các khoản tương đương tiền	5.027.953.573	2.000.000.000
<b>Tổng cộng</b>	<b><u>26.681.257.072</u></b>	<b><u>25.042.759.979</u></b>

Tương đương tiền là các khoản tiền gửi ngân hàng bằng VND có kỳ hạn dưới 3 tháng.

#### 5.2. Giá trị khối lượng thực hiện trong năm

	VND	
CHỈ TIÊU	Khối lượng giao dịch thực hiện trong năm	Giá trị khối lượng giao dịch thực hiện trong năm
Của nhà đầu tư	14.971.888	214.206.432.300
Cổ phiếu	14.971.888	214.206.432.300
<b>Tổng cộng</b>	<b><u>14.971.888</u></b>	<b><u>214.206.432.300</u></b>

(Xem trang tiếp theo)

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA**

Địa chỉ: Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

**5.3. Tình hình đầu tư tài chính**

	Số lượng (đơn vị)		Giá trị theo sổ sách kế toán		So với giá thị trường				Tổng giá trị theo giá thị trường	
					Tăng		Giảm		Số cuối năm	Số đầu năm
	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm		
<b>I. Chứng khoán thương mại</b>										
- Cổ phiếu niêm yết	194	194	4.252.590	4.252.590	150.100	-	-	1.279.443	2.907.000	2.756.900
<b>Tổng cộng</b>	<b>194</b>	<b>194</b>	<b>4.252.590</b>	<b>4.252.590</b>	<b>150.100</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>1.279.443</b>	<b>2.907.000</b>	<b>2.756.900</b>
<b>II. Chứng khoán đầu tư</b>										
<i>Chứng khoán sẵn sàng để bán</i>										
- Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi (*)	50.000	50.000	2.650.000.000	2.650.000.000	-	-	-	-	2.650.000.000	2.650.000.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>50.000</b>	<b>50.000</b>	<b>2.650.000.000</b>	<b>2.650.000.000</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>2.650.000.000</b>	<b>2.650.000.000</b>

(\*) Giá trị thị trường của chứng khoán được trình bày theo giá trị sổ sách do không có đủ thông tin để xác định giá trị hợp lý.

(Xem trang tiếp theo)



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA**

Địa chỉ: Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

**5.4. Các khoản phải thu ngắn hạn**

ĐVT: ngàn VND

Chỉ tiêu	Số đầu năm			Số phát sinh trong năm		Số cuối năm			Dự phòng đã trích lập
	Tổng số	Số quá hạn	Số khó đòi	Tăng	Giảm	Tổng số	Số quá hạn	Số khó đòi	
1. Phải thu khách hàng	2.726.011	2.726.011	2.726.011	9.645.000	4.122.000	8.249.011	2.726.011	2.726.011	2.726.011
<i>Phải thu khách hàng dịch vụ tư vấn</i>	-	-	-	9.645.000	4.122.000	5.523.000	-	-	-
<i>Ông Lê Mườì</i>	2.500.000	2.500.000	2.500.000	-	-	2.500.000	2.500.000	2.500.000	2.500.000
<i>Công ty CP Tấn Phát</i>	222.000	222.000	222.000	-	-	222.000	222.000	222.000	222.000
<i>Phải thu các cá nhân khác</i>	4.011	4.011	4.011	-	-	4.011	4.011	4.011	4.011
2. Trả trước cho người bán	2.785.276	-	-	886.424	3.624.699	47.000	-	-	-
3. Phải thu hoạt động giao dịch chứng khoán	2.441.774	2.441.774	2.441.774	-	-	2.441.774	2.441.774	2.441.774	2.441.774
<i>Phải thu khách hàng về giao dịch ký quỹ</i>	2.076.245	2.076.245	2.076.245	-	-	2.076.245	2.076.245	2.076.245	2.076.245
<i>Phải thu lãi Repo</i>	351.104	351.104	351.104	-	-	351.104	351.104	351.104	351.104
<i>Phải thu khách hàng về phí GDCK</i>	14.425	14.425	14.425	-	-	14.425	14.425	14.425	14.425
4. Các khoản phải thu khác	10.748.467	740.992	740.992	406.943	10.411.413	743.996	740.992	740.992	740.992
<i>Phải thu về khoản tạm ứng mua nhà đất làm trụ sở Công ty</i>	10.000.000	-	-	-	10.000.000	-	-	-	-
<i>Các khoản phải thu ngắn hạn khác</i>	748.467	740.992	740.992	406.943	411.413	743.996	740.992	740.992	740.992
<b>Tổng cộng</b>	<b>18.701.528</b>	<b>5.908.777</b>	<b>5.908.777</b>	<b>10.938.367</b>	<b>18.158.112</b>	<b>11.481.781</b>	<b>5.908.777</b>	<b>5.908.777</b>	<b>5.908.777</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA**

Địa chỉ: Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

**5.5. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình**

Khoản mục				VND
	Nhà cửa	Máy móc thiết bị	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Tổng cộng
<b>Nguyên giá</b>				
Số dư đầu năm	-	2.997.495.100	-	2.997.495.100
Mua trong năm	1.287.415.525	977.943.108	158.632.000	2.423.990.633
Giảm khác	-	(21.000.000)	(3.355.208)	(24.355.208)
<b>Số dư cuối năm</b>	<b>1.287.415.525</b>	<b>3.954.438.208</b>	<b>155.276.792</b>	<b>5.397.130.525</b>
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>				
Số dư đầu năm	-	2.903.494.385	-	2.903.494.385
Khấu hao trong năm	75.099.239	103.399.134	10.633.383	189.131.756
<b>Số dư cuối năm</b>	<b>75.099.239</b>	<b>3.006.893.519</b>	<b>10.633.383</b>	<b>3.092.626.141</b>
<b>Giá trị còn lại</b>				
Tại ngày đầu năm	-	94.000.715	-	94.000.715
<b>Tại ngày cuối năm</b>	<b>1.212.316.286</b>	<b>947.544.689</b>	<b>144.643.409</b>	<b>2.304.504.384</b>

Nguyên giá của tài sản cố định hữu hình đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng là 2.882.215.100 đồng.

**5.6. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình**

Khoản mục			VND
	Phần mềm máy vi tính	TSCĐ vô hình khác	Tổng cộng
<b>Nguyên giá</b>			
Số dư đầu năm	4.634.645.426	-	4.634.645.426
Tăng từ mua sắm	1.352.280.000	42.000.000	1.394.280.000
<b>Số dư cuối năm</b>	<b>5.986.925.426</b>	<b>42.000.000</b>	<b>6.028.925.426</b>
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>			
Số dư đầu năm	3.768.861.468	-	3.768.861.468
Khấu hao trong năm	827.681.573	6.420.834	834.102.407
<b>Số dư cuối năm</b>	<b>4.596.543.041</b>	<b>6.420.834</b>	<b>4.602.963.875</b>
<b>Giá trị còn lại</b>			
Tại ngày đầu năm	865.783.958	-	865.783.958
<b>Tại ngày cuối năm</b>	<b>1.390.382.385</b>	<b>35.579.166</b>	<b>1.425.961.551</b>

Nguyên giá của tài sản cố định vô hình đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng là 1.248.435.341 đồng.



## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA

Địa chỉ: Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

### 5.7. Tiền nộp quỹ hỗ trợ thanh toán

Tiền nộp quỹ hỗ trợ thanh toán phản ánh các khoản tiền ký quỹ tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán theo Quyết định số 60/2004/QĐ-BTC ngày 15 tháng 07 năm 2004, Quyết định số 72/2005/QĐ-BTC ngày 21 tháng 10 năm 2005 của Bộ Tài chính và Quyết định số 17/QĐ-TTLK ngày 02 tháng 04 năm 2008 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán thuộc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Biến động tiền nộp quỹ hỗ trợ thanh toán như sau:

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền nộp ban đầu	889.931.429	841.615.535
Tiền lãi phân bổ	52.722.484	48.315.894
<b>Tổng cộng</b>	<b><u>942.653.913</u></b>	<b><u>889.931.429</u></b>

### 5.8. Tài sản dài hạn khác

Là khoản đặt cọc thuê văn phòng tại Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng số 01/2014 ROSE-HĐKT-Tn ngày 06 tháng 08 năm 2014.

### 5.9. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Thuế giá trị gia tăng	550.121.448	-
Thuế thu nhập cá nhân	89.472.826	18.987.046
Thuế khác	22.084.286	36.092.095
<b>Tổng cộng</b>	<b><u>661.678.560</u></b>	<b><u>55.079.141</u></b>

### 5.10. Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả về thanh toán bù trừ giao dịch chứng khoán	13.361.150	3.138.224.000
Phải trả nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán	1.118.887.526	4.346.952.866
<b>Tổng cộng</b>	<b><u>1.132.248.676</u></b>	<b><u>7.485.176.866</u></b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA

Địa chỉ: Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

### 5.11. Phải trả hộ cổ tức, gốc và lãi trái phiếu

Đây là khoản trả hộ cổ tức và lãi trái phiếu cho nhà đầu tư.

### 5.12. Vốn chủ sở hữu

#### 5.12.1. Biến động của Vốn chủ sở hữu

			VND
	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Lợi nhuận chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	35.000.000.000	(11.080.395.556)	23.919.604.444
Tăng vốn trong năm trước	20.000.000.000	-	20.000.000.000
Lỗ trong năm trước	-	(8.467.834.090)	(8.467.834.090)
<b>Số dư đầu năm nay</b>	<b>55.000.000.000</b>	<b>(19.548.229.646)</b>	<b>35.451.770.354</b>
Lãi trong năm	-	2.807.165.008	2.807.165.008
<b>Số dư cuối năm</b>	<b>55.000.000.000</b>	<b>(16.741.064.638)</b>	<b>38.258.935.362</b>

#### 5.12.2. Chi tiết vốn đầu tư chủ sở hữu

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ
Ông Trần Xuân Huy	19.600.000.000	35,64%	19.600.000.000	35,64%
Ông Võ Duy Đạo	14.700.000.000	26,73%	14.700.000.000	26,73%
Bà Tạ Thị Phương Trang	14.700.000.000	26,73%	14.700.000.000	26,73%
Ông Đoàn Nguyên Thu	6.000.000.000	10,91%	6.000.000.000	10,91%
<b>Tổng cộng</b>	<b>55.000.000.000</b>	<b>100,00%</b>	<b>55.000.000.000</b>	<b>100,00%</b>

#### 5.12.3. Cổ phần

	Năm nay	Năm trước
▪ Số lượng cổ phần phổ thông đăng ký phát hành	5.500.000	3.500.000
▪ Số lượng cổ phần phổ thông đã bán ra	5.500.000	3.500.000
▪ Số lượng cổ phần phổ thông đang lưu hành	5.500.000	3.500.000
▪ Mệnh giá cổ phần đang lưu hành: 10.000 VND/ cổ phần.		

#### 5.12.4. Lãi/Lỗ cơ bản trên cổ phần

	Năm nay	Năm trước
Lãi/Lỗ sau thuế của cổ đông của Công ty	2.816.046.088	(1.384.468.227)
Số cổ phần lưu hành bình quân trong kỳ	5.500.000	3.491.781
<b>Lãi/Lỗ cơ bản trên cổ phần (EPS)</b>	<b>510,39</b>	<b>(2.425,08)</b>



## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA

Địa chỉ: Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

### 6. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

#### 6.1. Doanh thu

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán	330.179.997	146.419.860
Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn	25.000.000	709.800
Doanh thu hoạt động tư vấn	9.208.778.182	-
Doanh thu lưu ký chứng khoán	48.392.109	-
Doanh thu khác	256.593.252	242.972.189
<b>Tổng cộng</b>	<b><u>9.868.943.540</u></b>	<b><u>390.101.849</u></b>

#### 6.2. Chi phí hoạt động kinh doanh

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí nhân viên	1.140.418.000	131.357.642
Chi phí môi giới chứng khoán	508.220.111	340.980.329
Chi phí lưu ký chứng khoán	64.765.120	6.979.148
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.023.234.163	504.264.449
Chi phí vật liệu, công cụ lao động	129.206.483	171.406.515
Hoàn nhập dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán	(388.000)	(1.279.443)
Chi phí khác	321.366.937	974.681.637
<b>Tổng cộng</b>	<b><u>3.186.822.814</u></b>	<b><u>2.128.390.277</u></b>

#### 6.3. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí nhân viên quản lý	2.760.172.920	504.983.547
Chi phí đồ dùng văn phòng	84.552.625	27.199.103
Chi phí khấu hao	8.152.975	-
Thuế, phí và lệ phí	3.603.040	15.351.243
Chi phí dự phòng	-	5.080.411.950
Chi phí dịch vụ mua ngoài	763.072.729	325.148.513
Chi phí bằng tiền khác	1.630.689.993	644.253.737
<b>Tổng cộng</b>	<b><u>5.250.244.282</u></b>	<b><u>6.597.348.093</u></b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA

Địa chỉ: Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

### 6.4. Thu nhập khác

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Thu nhập từ phạt vi phạm hợp đồng	1.326.805.556	-
Thu từ thanh lý tài sản	9.500.000	16.709.772
Thu nhập từ cho thuê mặt bằng	51.212.122	-
<b>Tổng cộng</b>	<b><u>1.387.517.678</u></b>	<b><u>16.709.772</u></b>

### 6.5. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán trước thuế trong năm	2.807.165.008	(8.467.834.090)
Cộng: Các khoản điều chỉnh tăng	-	147.587.341
Trừ: Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Trừ: Lỗ được chuyển từ các năm trước	2.807.165.008	-
Thu nhập tính thuế từ hoạt động kinh doanh chính	-	-
Thuế suất thuế TNDN hiện hành từ hoạt động kinh doanh chính	22%	22%
Chi phí thuế TNDN từ hoạt động kinh doanh chính	-	-
<b>Chi phí thuế TNDN tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành</b>	<b><u>-</u></b>	<b><u>-</u></b>

### 6.6. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại

Đến thời điểm phát hành báo cáo tài chính, Công ty chưa có bằng chứng chắc chắn về việc sẽ có đủ lợi nhuận tính thuế TNDN trong tương lai để bù đắp các khoản lỗ tính thuế phát sinh từ các năm trước đến năm tài chính này, do vậy, Công ty không tính và trình bày tài sản thuế hoãn lại và chi phí thuế hoãn lại trong năm hiện hành.

(Xem trang tiếp theo)



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA**

Địa chỉ: Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

**7. BÁO CÁO BỘ PHẬN**

Thông tin báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

	VND					
	Môi giới và tư vấn đầu tư		Hoạt động khác		Tổng cộng	
	Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
<b>Doanh thu</b>						
Từ khách hàng bên ngoài	9.538.958.179	146.419.860	329.985.361	243.681.989	9.868.943.540	390.101.849
Giữa các bộ phận	-	-	-	-	-	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>9.538.958.179</b>	<b>146.419.860</b>	<b>329.985.361</b>	<b>243.681.989</b>	<b>9.868.943.540</b>	<b>390.101.849</b>
<b>Kết quả hoạt động kinh doanh</b>						
Kết quả của bộ phận	9.538.958.179	146.419.860	329.985.361	243.681.989	9.868.943.540	390.101.849
Chi phí không phân bổ					8.437.067.096	8.725.738.370
Lợi nhuận trước thuế, thu nhập tài chính và chi phí tài chính					1.431.876.444	(8.335.636.521)
Lợi nhuận khác					1.375.288.564	(132.197.569)
Lợi nhuận trước thuế					2.807.165.008	(8.467.834.090)
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>					<b>2.807.165.008</b>	<b>(8.467.834.090)</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA

Địa chỉ: Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

### 8. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

Theo quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam, các đơn vị và cá nhân sau đây được xem là các bên có liên quan với Công ty

<u>Tên các bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Ông Võ Duy Đạo	Nhà đầu tư có ảnh hưởng đáng kể kiêm Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông Trần Xuân Huy	Nhà đầu tư có ảnh hưởng đáng kể
Bà Tạ Thị Phương Trang	Nhà đầu tư có ảnh hưởng đáng kể
Ông Nguyễn Thanh Nguyên Vũ	Giám đốc điều hành
Bà Trần Mỹ Phân	Tổng Giám đốc Công ty (Miễn nhiệm ngày 01/10/2015)

- Thu nhập của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc:

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Thu nhập của Chủ tịch Hội đồng quản trị về hoạt động tư vấn tài chính và công nghệ thông tin	1.198.062.000	-
Thu nhập của Ban Tổng Giám đốc	495.779.000	101.571.000

### 9. CAM KẾT THEO CÁC HỢP ĐỒNG THUÊ HOẠT ĐỘNG

Công ty thuê văn phòng theo các hợp đồng thuê hoạt động. Các hợp đồng thuê có kỳ hạn trung bình là 06 năm, với tiền thuê cố định mỗi kỳ.

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí thuê hoạt động ghi nhận trong kỳ	910.800.000	511.915.000

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Công ty có các khoản cam kết phải trả đến hạn theo các hợp đồng thuê hoạt động không hủy ngang như sau:

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Từ 1 năm trở xuống	844.800.000	254.520.000
Trên 1 năm đến 5 năm	3.043.594.521	1.111.472.419
<b>Tổng cộng</b>	<b><u>3.888.394.521</u></b>	<b><u>1.365.992.419</u></b>

### 10. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH

- Quản lý rủi ro vốn

Công ty quản lý nguồn vốn nhằm đảm bảo rằng Công ty có thể vừa hoạt động liên tục vừa tối đa hóa lợi ích của các cổ đông thông qua tối ưu hóa số dư nguồn vốn và công nợ.

Cấu trúc vốn của Công ty gồm có các khoản nợ thuần, phần vốn thuộc sở hữu của các cổ đông (bao gồm vốn góp và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối).



## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA

Địa chỉ: Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

- Các chính sách kế toán chủ yếu

Chi tiết các chính sách kế toán chủ yếu và các phương pháp kế toán mà Công ty áp dụng (bao gồm tiêu chuẩn ghi nhận, cơ sở đo lường, cơ sở ghi nhận doanh thu và chi phí) đối với từng loại tài sản tài chính, công nợ tài chính và công cụ vốn được trình bày tại Thuyết minh số 4.13.

- Các loại công cụ tài chính

	VND	
	Giá trị ghi sổ	
	31/12/2015	01/01/2015
<b>Tài sản tài chính</b>		
Tiền và các khoản tương đương tiền	26.681.257.072	25.042.759.979
Phải thu khách hàng và phải thu khác	5.489.648.729	9.966.648.729
Đầu tư ngắn hạn	2.907.000	2.756.900
Đầu tư dài hạn	2.650.000.000	2.650.000.000
Tài sản tài chính khác	711.793.548	711.793.548
<b>Tổng cộng</b>	<b><u>35.535.606.349</u></b>	<b><u>38.373.959.156</u></b>
<b>Công nợ tài chính</b>		
Phải trả người bán	94.370.776	15.000.000
Chi phí phải trả	363.885.014	44.000.000
Phải trả cổ tức, gốc và lãi trái phiếu	150.096.302	290.718.982
<b>Tổng cộng</b>	<b><u>608.352.092</u></b>	<b><u>349.718.982</u></b>

Công ty chưa đánh giá giá trị hợp lý của tài sản tài chính và công nợ tài chính tại ngày kết thúc niên độ kế toán do Thông tư 210/2009/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Bộ Tài chính (Thông tư 210) cũng như các quy định hiện hành chưa có những hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và công nợ tài chính. Thông tư 210 yêu cầu áp dụng Chuẩn mực báo cáo tài chính Quốc tế về việc trình bày báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính nhưng không đưa ra hướng dẫn tương đương cho việc đánh giá và ghi nhận công cụ tài chính bao gồm cả áp dụng giá trị hợp lý, nhằm phù hợp với Chuẩn mực báo cáo tài chính Quốc tế.

- Mục tiêu quản lý rủi ro tài chính

Rủi ro tài chính bao gồm rủi ro thị trường (bao gồm rủi ro tỷ giá và rủi ro về giá), rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro lãi suất của dòng tiền. Công ty chưa thực hiện các biện pháp phòng ngừa các rủi ro này do thiếu thị trường mua các công cụ tài chính này.

- Rủi ro thị trường

Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chủ yếu chịu rủi ro khi có sự thay đổi về tỷ giá hối đoái và lãi suất.  
Công ty chưa thực hiện các biện pháp phòng ngừa rủi ro này do thiếu thị trường mua các công cụ tài chính.

#### *Quản lý rủi ro tỷ giá*

Công ty đã thực hiện một số các giao dịch có gốc ngoại tệ, theo đó, Công ty sẽ chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá. Công ty chưa thực hiện biện pháp đảm bảo rủi ro do thiếu thị trường mua các công cụ tài chính này.



## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA

Địa chỉ: Số 15 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Giá trị ghi sổ theo nguyên tệ của các tài sản bằng tiền và công nợ phải trả có gốc bằng ngoại tệ tại thời điểm cuối năm như sau:

	Tài sản	
	31/12/2015	01/01/2015
Đô la Mỹ (USD)	14,82	25,82

### Quản lý rủi ro về giá

Công ty chịu rủi ro về giá của công cụ vốn phát sinh từ các khoản đầu tư vào công cụ vốn. Các khoản đầu tư vào công cụ vốn được nắm giữ không phải cho mục đích kinh doanh mà cho mục đích chiến lược lâu dài. Công ty không có ý định bán các khoản đầu tư này.

#### ▪ Rủi ro giá cổ phiếu

Các cổ phiếu đã niêm yết và chưa niêm yết do Công ty nắm giữ bị ảnh hưởng bởi các rủi ro thị trường phát sinh từ tính không chắc chắn về giá trị tương lai của cổ phiếu đầu tư. Công ty quản lý giá rủi ro về giá cổ phiếu bằng cách thiết lập hạn mức đầu tư. Hội đồng quản trị của Công ty cũng xem xét và phê duyệt các quyết định đầu tư vào cổ phiếu

#### ▪ Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho Công ty. Công ty có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem Công ty có chịu rủi ro tín dụng hay không.

#### ▪ Quản lý rủi ro thanh khoản

Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai. Tính thanh khoản cũng được Công ty quản lý nhằm đảm bảo rằng mức chênh lệch cao hơn giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ được duy trì ở mức có thể được kiểm soát mà Công ty tin rằng có thể tạo ra một khoản vốn tương ứng trong kỳ đó. Chính sách của Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo rằng Công ty duy trì đủ nguồn tiền từ tiền mặt, các khoản vay và vốn mà các chủ sở hữu cam kết góp nhằm đáp ứng các yêu cầu về tính thanh khoản trong ngắn hạn và dài hạn hơn.

Bảng dưới đây được trình bày dựa trên dòng tiền chưa chiết khấu của công nợ tài chính tính theo ngày đáo hạn sớm nhất mà Công ty phải trả.

	VND		
	Dưới 1 năm	Từ 1 - 5 năm	Tổng cộng
<b>31/12/2015</b>			
Chi phí phải trả	363.885.014	-	363.885.014
Phải trả người bán và phải trả khác	94.370.776	-	94.370.776
Phải trả khác	150.096.302	-	150.096.302
<b>01/01/2015</b>			
Chi phí phải trả	44.000.000	-	44.000.000
Phải trả người bán và phải trả khác	15.000.000	-	15.000.000
Phải trả khác	290.718.982	-	290.718.982

Ban Tổng Giám đốc đánh giá mức tập trung rủi ro thanh khoản là thấp. Ban Tổng Giám đốc tin tưởng rằng Công ty có thể tạo ra đủ nguồn tiền để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính khi đến hạn.



